

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM SÔNG THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 426 /XMST-KHCL

V/v mời chào giá Mua vòng bi Ashahi (ký hiệu:
XMST/2020/ASH)

Phủ Thọ, ngày 09 tháng 04 năm 2020

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vòng bi Ashahi

Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao có nhu cầu mua Mua vòng bi Ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH).

(Chi tiết danh mục khối lượng, yêu cầu kỹ thuật và các điều khoản có trong thư mời chào giá kèm theo)

Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao trân trọng mời Quý công ty xem xét và gửi thư chào giá để chúng tôi xem xét, đánh giá.

Thời điểm hết hạn nộp thư báo giá: **Trước 14h00, ngày 8 /05/2020;**

Thư báo giá sẽ được mở công khai: **Hồi 14h15, ngày 8 /05/2020**

Thư chào giá của Nhà cung cấp được để trong phong bì dán kín, có niêm phong, số lượng gồm 03 bộ: 01 bộ gốc và 02 bộ sao y.

Các văn bản hướng dẫn liên quan đến thư chào giá đã được Công ty cổ phần xi măng VICEM Sông Thao đăng trên Website địa chỉ (<https://www.ximangsongthao.com.vn>) mục mua sắm.

Điện thoại liên hệ: 0705434054 (Ms Huệ).

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý Công ty./. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc (b/c);
- Phòng: KHCL;
- Lưu: VT, KHCL.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Anh Tuấn

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO

----- o0o -----

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH RÚT GỌN

Tên gói chào giá: Mua vòng bi Ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH)

BÊN MỜI CHÀO: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO

Phủ Thọ, tháng 04/2020

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO
----- o0o -----

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH RÚT GỌN

Tên gói chào giá: Mua vòng bi Ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH)

PHÒNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Q. Trưởng phòng



Bùi Thu Phương

Phủ Thọ, ngày tháng 04 năm 2020

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM SÔNG THAO**



**KT/ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Tuấn

Chương I. YÊU CẦU NỘP THƯ BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.
2. Bên mời chào giá mời nhà cung cấp tham gia chào giá cạnh tranh rút gọn (nộp thư báo giá) gói mua sắm: Mua vòng bi Ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH). Phạm vi công việc, yêu cầu của gói chào giá nêu tại Chương II của bản yêu cầu thư báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
5. Thời gian thực giao hàng: Trước ngày 20/6/2020

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp thư báo giá gói chào giá này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong chào giá;

Mục 3. Đơn chào giá, giá chào và biểu giá

1. Nhà cung cấp phải nộp đơn chào giá và biểu giá theo **Mẫu số 01, Mẫu số 03 Chương III**, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói chào giá, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu thư báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói chào giá trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu thư báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà cung cấp tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì thư báo giá của nhà cung cấp sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào giá và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp thư báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần thư báo giá

Thư báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo **Mẫu số 01 Chương III**;
2. Biểu tổng hợp giá chào theo **Mẫu số 03 Chương III**;
3. Có bản cam kết

* Cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng theo, nghiệm thu theo **Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói chào giá**;

4. Dự thảo hợp đồng điền đầy đủ các thông tin, đáp ứng các điều kiện theo Chương IV Dự thảo hợp đồng;

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của thư báo giá

Thời gian có hiệu lực của thư báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá thư báo giá

1. Nhà cung cấp phải nộp thư báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ:

Phòng kế hoạch chiến lược – Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.

Khu 9 Xã Ninh Dân, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ.

Bộ phận thường trực: Ms Huệ SĐT: 0705434054

Thời gian nộp thư báo giá không muộn hơn **14h00' ngày 8 tháng 5 năm 2020**. Các thư báo giá được gửi đến bên mời chào giá sau thời điểm hết hạn nộp thư báo giá sẽ không được xem xét.

2. Thư mời chào giá được Tổ xét giá mở công khai vào hồi giá: **14h15' ngày 8 tháng 5 năm 2020**.

Số lượng thư báo giá: 01 bộ gốc + 02 bộ chụp (Hồ sơ phải đóng thành quyển)

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng chào giá

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị trúng chào giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có thư báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu thư báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá thấp nhất và không vượt dự toán gói chào giá được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà cung cấp

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên hệ thống mạng đấu chào giá quốc gia hoặc Thư báo đấu chào giá theo quy định.

2. Sau khi nhận được thông thư báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu có nhà cung cấp không trúng chào giá gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

CHƯƠNG II. PHẠM VI YÊU CẦU GÓI THẦU

1. Nhà cung cấp phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung sau:

Stt	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật, mã hiệu	Hãng sản xuất/ xuất xứ	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Vòng bi	2220C3	NSK- Nhật bản hoặc tương đương	Vòng	2	Nhà thầu có thể chào mã vật tư có hãng sản xuất và xuất xứ tương đương để bên mời thầu xem xét đánh giá
2	Vòng bi + gối	UCFC215	ASAHI/ N.Bản hoặc tương đương	Bộ	1	
3	Vòng bi + gối	UKFC215		Bộ	1	
4	Vòng bi + gối	UKT215		Bộ	1	
5	Vòng bi	UC213		Vòng	2	
6	Vòng bi	UC210		Vòng	2	
7	Vòng bi + gối	UCP208		Bộ	4	
8	Vòng bi + gối	UCT315		Bộ	6	
9	Vòng bi + gối	UCT210		Bộ	6	
10	Vòng bi	UK210		Vòng	4	
11	Vòng bi	UK 210+H2310X		Bộ	6	
12	Vòng bi	UK 215+H2315X	Bộ	2		
13	Vòng bi	IKO GE80ES-2RS	IKO/N.Bản hoặc tương đương	Vòng	1	
14	Vòng bi	KOYO 200752307	KOYO/NSK hoặc tương đương N.Bản	Vòng	4	
15	Vòng bi	SL182934B-XL C3/NCF2934VC3	INA/N.Bản hoặc tương đương	Vòng	2	
Điều kiện nghiệm thu		- Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2019 2020. - Hàng hóa phải đúng chủng loại, số lượng, mã hiệu, thông số kỹ thuật. - Hàng hóa phải được đóng gói, bảo quản theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất. - Hàng hóa có đầy đủ C/O, C/Q của Nhà sản xuất bản chính hoặc sao y công chứng - Hàng hóa phải được sản xuất chính hãng và được cấp bởi đơn vị có chứng nhận là nhà phân phối chính thức còn hiệu lực trên thị trường Việt Nam				
Điều kiện bảo hành		- Bảo hành 06 tháng kể từ ngày hàng hóa được đưa vào sử dụng hoặc 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao tùy theo điều kiện nào đến trước. - Bảo hành theo các tiêu chí của Nhà sản xuất				
Thời gian giao hàng		Trước ngày 20/6/2020				
Địa điểm giao hàng		Kho Công ty CP xi măng Vicem Sông Thao				

2. Tiêu chí đánh giá:

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Phạm vi cung cấp		
	Số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật	Đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1 chương này	Không đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1 chương này
2	Điều kiện nghiệm thu		
1	Có cam kết yêu cầu nêu tại mục 1 chương này	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
2	Chứng nhận là nhà phân phối chính thức còn hiệu lực trên thị trường Việt Nam	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
3	Điều kiện bảo hành	Đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1 chương này	Không đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 1 chương này
4	Thời gian giao hàng		
5	Địa điểm giao hàng		

CHƯƠNG III: BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói chào giá: _____ [Ghi tên gói chào giá theo thông thư báo mời chào hàng]

Tên dự án: _____ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu thư báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu thư báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói chào giá _____ [Ghi tên gói chào giá] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu thư báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói chào giá].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một thư báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
 2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
 3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong chào giá.
 4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu chào giá khi tham dự gói chào giá này.
- Thư báo giá này có hiệu lực trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày tháng năm.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

(1) Các hành vi bị cấm trong chào giá được bên mời chào giá quy định và được đăng tải trên trang web của Công ty CP xi măng Vicem Sông Thao tại mục mua sắm => Văn bản hướng dẫn

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

Stt	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật, mã hiệu	Hãng sản xuất/xuất xứ	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Vòng bi	2220C3	NSK- Nhật bản hoặc tương đương ASAHI/ N.Bản hoặc tương đương	Vòng	2		
2	Vòng bi + gối	UCFC215		Bộ	1		
3	Vòng bi + gối	UKFC215		Bộ	1		
4	Vòng bi + gối	UKT215		Bộ	1		
5	Vòng bi	UC213		Vòng	2		
6	Vòng bi	UC210		Vòng	2		
7	Vòng bi + gối	UCP208		Bộ	4		
8	Vòng bi + gối	UCT315		Bộ	6		
9	Vòng bi + gối	UCT210		Bộ	6		
10	Vòng bi	UK210		Vòng	4		
11	Vòng bi	UK 210+H2310X		Bộ	6		
12	Vòng bi	UK 215+H2315X		Bộ	2		
13	Vòng bi	IKO GE80ES-2RS	IKO/N.Bản hoặc tương đương	Vòng	1		
14	Vòng bi	KOYO 200752307	KOYO/NSK hoặc tương đương N.Bản	Vòng	4		
15	Vòng bi	SL182934B-XL C3/NCF2934VC3	INA/N.Bản hoặc tương đương	Vòng	2		
Cộng giá trị trước thuế							
Thuế VAT							
Cộng giá trị sau thuế							

- Thời gian giao hàng:.....(Ghi cụ thể).

- Địa điểm giao nhận:.... (ghi cụ thể)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2020/HĐKT

Về việc: Mua vòng bi ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH)

Căn cứ bộ luật dân sự của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

Căn cứ luật thương mại của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-XMST ngày /2020 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vòng bi ashahi (ký hiệu: XMST/2020/ASH);

Căn cứ biên bản thương thảo ngày .

Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của Hai Bên.

Hôm nay, ngày / /2020, tại Công ty Cổ phần xi măng Vicem Sông Thao, chúng tôi gồm:

I. BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM SÔNG THAO

Đại diện : Ông **Nguyễn Quang Huy**

Chức vụ : Tổng giám đốc

Địa chỉ : Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ

Điện thoại : 0210.3884927

Fax: 0210.3884.929

Mã số thuế : 2600279082

Tài khoản : 115000040144

Ngân hàng : TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Đền Hùng.

II. BÊN B :

Đại diện : Chức vụ:

Địa chỉ : Điện thoại

Mã số thuế :

Tài khoản :

Ngân Hàng :

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT
HỢP ĐỒNG KINH TẾ VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU:

Điều 1. Nội dung hợp đồng :

Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán vật tư vòng bi ashahi (sau đây gọi là hàng hóa) với danh mục, số lượng, đơn giá và giá trị Hợp đồng cụ thể như sau.

2.1. Giá trị hợp đồng : (bằng chữ :)

Biểu chi tiết

2.2. Loại Hợp đồng: Trộn gói

Điều 2. Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng; điều kiện nghiệm thu:

1.1. Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng:

- a. Hàng hóa mới 100% chính hãng, chưa qua sử dụng; đúng thông số kỹ thuật, Hãng sản xuất và nguồn gốc xuất xứ như nêu tại Khoản 1.2 - Điều 1 của Hợp đồng;
- b. Hàng hóa được đóng gói bảo quản theo đúng tiêu chuẩn của Nhà sản xuất; khi giao hàng còn nguyên đai, nguyên kiện;
- c. Khi giao hàng có đầy đủ giấy CO và CQ bản gốc hoặc bản sao công chứng.
- d. Hàng hóa đảm bảo lắp đặt phù hợp với thiết bị tại Nhà máy của Bên A.

2.2. Điều kiện nghiệm thu:

- a. Khi Bên B cung cấp hàng hóa Hai Bên sẽ tiến hành kiểm tra số lượng, tình trạng thiết bị, các tài liệu kỹ thuật, giấy tờ kèm theo. Nếu Hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và có đầy đủ giấy tờ kèm theo như nêu từ Điểm a đến Điểm d- Khoản 2.1- Điều 2 của Hợp đồng, Bên A sẽ tiến hành nghiệm thu và nhập kho hàng hóa.
- b. Nếu hàng hóa Bên B cung cấp không đúng chủng loại, không đúng thông số kỹ thuật, không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu, Bên A có quyền từ chối nghiệm thu hàng hóa và Bên B phải vận chuyển hàng hóa bị Bên A từ chối nghiệm thu về, đồng thời Bên B có trách nhiệm cung cấp hàng hóa khác đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và đảm bảo thời gian giao hàng theo yêu cầu của Hợp đồng. Mọi chi phí khắc phục để thực hiện Hợp đồng do Bên B chịu.

Điều 3. Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng:

- Thời gian giao hàng: Trước 20/6/2020
- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Bên A: xã Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ.
- Trước khi giao hàng, Bên B thông báo cho Bên A biết trước 02 ngày (điện thoại, fax).

Điều 4. Thanh, quyết toán:

4.1. Điều kiện quyết toán Hợp đồng: Việc quyết toán Hợp đồng chỉ được thực hiện khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a. Bên A đã mua đủ số lượng hàng hóa theo yêu cầu Hợp đồng.
- b. Hàng hóa đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo qui định.

4.3. Quyết toán Hợp đồng:

Trên cơ sở Biên bản nghiệm thu hai Bên tiến hành lập Hồ sơ quyết toán Hợp đồng.

Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày Bên A nhận được Hồ sơ quyết toán Hợp đồng được A- B ký, giấy đề nghị thanh toán của Bên B, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 95% giá trị quyết toán (sau khi trừ đi giá trị tạm ứng) và giữ lại 5% giá trị quyết toán để bảo hành hoặc 100% giá trị quyết toán nếu Bên B có thư bảo lãnh bảo hành của Ngân hàng với giá trị tương ứng 5% giá trị quyết toán.

4.4. Thanh lý Hợp đồng:

Hết thời gian bảo hành và Bên B đã xử lý xong các vấn đề phát sinh (nếu có), Hai Bên tiến hành lập Biên bản xác nhận đã hoàn thành công tác bảo hành. Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày Hai Bên ký Biên bản xác nhận đã hoàn thành công tác bảo hành, Bên A thanh toán nốt số tiền còn lại cho Bên B hoặc trả lại thư bảo lãnh bảo hành cho Bên B. Hợp đồng sẽ tự động

được thanh lý sau khi Hai Bên thực hiện xong các nghĩa vụ của mình và không còn vướng mắc gì.

4.5. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

4.6. Đồng tiền thanh toán: VNĐ.

Điều 5. Trách nhiệm Các Bên:

5.1. Trách nhiệm Bên A:

a. Cùng với Bên B kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa về số lượng, chất lượng hàng hóa do Bên B giao theo quy định của Hợp đồng, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng (nếu có).

b. Phối hợp với Bên B lập Biên bản xác nhận đã hoàn thành công tác bảo hành và đã xử lý xong các vấn đề phát sinh trong thời gian bảo hành (nếu có).

c. Quyết toán và thanh lý Hợp đồng cho Bên B theo đúng Điều 4 của Hợp đồng.

5.2. Trách nhiệm Bên B:

a. Cung cấp cho Bên A hàng hóa đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu tại Điều 1; Điều 2 và giao hàng đúng thời gian nêu tại Điều 3 của Hợp đồng.

b. Phối hợp cùng Bên A nghiệm thu, bàn giao hàng hoá tại nhà máy của Bên A.

c. Bảo hành chất lượng hàng hóa theo qui định tại Điều 7 của Hợp đồng. Phối hợp với Bên A lập biên bản xác nhận đã hoàn thành công tác bảo hành và đã xử lý xong các vấn đề phát sinh trong thời gian bảo hành (nếu có).

d. Cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ Hợp đồng.

Điều 6. Phạt vi phạm Hợp đồng:

6.1 Nếu Bên B không giao đủ hàng hóa theo yêu cầu của Hợp đồng, thì Bên B sẽ phải chịu phạt 0,5% giá trị Hợp đồng/01 ngày đối với hàng hóa giao chậm. Thời gian giao chậm tối đa không quá 05 ngày. Nếu quá 05 ngày so với thời gian yêu cầu giao hàng theo qui định của Hợp đồng mà Bên B không cung cấp được hàng hóa thì Bên A có quyền đơn phương hủy Hợp đồng mà không phải bồi thường bất cứ thiệt hại nào cho Bên B, đồng thời khi đó Bên B phải chịu phạt 8% giá trị phần Hợp đồng đối với hàng hóa giao chậm.

6.2. Trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B thì Bên A sẽ phải trả lãi của giá trị chậm thanh toán theo lãi suất vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Đền Hùng trên số tiền chậm thanh toán tại thời điểm chậm trả. Thời gian chậm trả không quá 60 ngày.

- Khi giao hàng Bên B cung cấp đầy đủ giấy CO, CQ bản gốc hoặc bản sao y.

- Ngoài nội dung hai bên thống nhất như trên, các nội dung liên quan đến thiết bị, hàng hóa hai bên thống nhất theo thư báo giá của bên B và dự thảo hợp đồng trong thư mời chào giá của bên A.

Điều 7. Bảo hành hàng hóa:

7.1. Thời gian bảo hành: Bên B có trách nhiệm bảo hành chất lượng hàng hóa trong thời gian 06 tháng kể từ ngày đưa vào sử dụng.

7.2. Trách nhiệm trong thời gian bảo hành:

a. Trong thời gian bảo hành, khi phát hiện hàng hóa bị hư hỏng do lỗi của Nhà sản xuất Bên A sẽ thông báo cho Bên B và Bên B có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận, đề xuất và thống nhất phương án khắc phục với Bên A trong vòng không quá 48 giờ kể từ khi Bên B nhận được thông báo. Thời gian khắc phục, xử lý sẽ được Hai Bên xem xét và thống nhất tùy theo mức độ hư hỏng của hàng hóa, nhưng không chậm hơn 10 ngày, kể từ ngày Bên A thông báo cho Bên B. Kinh phí khắc phục do Bên B chịu.

b. Nếu sau 48 giờ, kể từ khi Bên A thông báo cho Bên B mà Bên B không tiến hành kiểm tra, xác nhận, đề xuất và thống nhất phương án khắc phục với Bên A thì Bên A sẽ chủ động tiến hành khắc phục, sửa chữa, thay thế. Khi đó mọi chi phí khắc phục, sửa chữa, thay thế hàng hóa Bên A sẽ khấu trừ vào số tiền còn giữ lại để bảo hành. Nếu số tiền giữ lại bảo hành không đủ để khắc phục, thay thế hàng hóa thì Bên B phải bồi thường trả cho Bên A số tiền bị thiếu.

Điều 8. Điều khoản chung:

8.1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc Hai Bên sẽ thông báo cho nhau và cùng bàn bạc giải quyết. Trường hợp phát sinh vướng mắc Hai Bên không tự giải quyết được, sự việc sẽ được đưa ra Tòa án để giải quyết. Bên vi phạm sẽ chịu mọi án phí.

8.2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản để cùng thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Nguyễn Quang Huy
Tổng giám đốc

Giám đốc